

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 500 /2014/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định 941-QĐ/TU ngày 13/01/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh về việc ban hành quy định nâng bậc lương trước hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 111/2006/QĐ-UBND ngày 23/10/2006 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Bắc Ninh

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các hội đặc thù cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Nhân Chiến

QUY ĐỊNH

Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 500 /2014/QĐ-UBND
ngày 08 / 11 /2014 của UBND tỉnh Bắc Ninh)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn, cấp độ lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và quy trình, thứ tự, ưu tiên nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện), các tổ chức hội đặc thù và cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) đã được xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc thực hiện theo Quyết định số 941-QĐ/TU ngày 13/01/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh về việc ban hành quy định nâng bậc lương trước hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai nhằm động viên, khích lệ phong trào thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn phải đảm bảo tiêu chuẩn và cấp độ lập thành tích xuất sắc theo Quy định này.

3. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày cán bộ có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ được truy lĩnh lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn phải có đủ các tiêu chuẩn sau:

- Lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận, khen thưởng bằng văn bản trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên, 4 năm gần nhất đối với các ngạch và chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống (tính từ ngày ban hành quyết định công nhận thành tích đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn).

- Trong thời gian giữ bậc lương không vi phạm khuyết điểm phải xử lý kỷ luật bằng các hình thức từ khiển trách trở lên về Đảng, chính quyền hoặc đoàn thể.

- Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên.

2. Không xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu chịu trách nhiệm chính trong cơ quan, đơn vị để xảy ra một trong các trường hợp sau:

- Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Cơ quan, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao; chính quyền không đạt vững mạnh.

- Nội bộ lãnh đạo cơ quan, đơn vị mất đoàn kết.

- Chi bộ hoặc Đảng bộ cơ quan, đơn vị không đạt trong sạch, vững mạnh.

Điều 4. Cấp độ về thành tích xuất sắc để xem xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:

- Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc các hình thức khen thưởng cao hơn;

- Được tặng Danh hiệu vinh dự nhà nước: Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú trở lên;

- Được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, cấp bộ, ban, ngành Trung ương;

- Được tặng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Được tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, của Chủ tịch UBND tỉnh đối với thành tích trong hai (02) năm liền.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:

- Được tặng Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Chủ tịch UBND tỉnh hoặc của bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương đối với thành tích trong các đợt thi đua, cuộc vận động,... (khen thưởng đột xuất);

- Có hai (02) năm liền được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:

- Được thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc cấp tương đương tặng giấy khen;

- Được tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

Điều 5. Chỉ tiêu nâng lương trước thời hạn

1. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (tính riêng theo từng loại: cơ quan hành chính hoặc đơn vị sự nghiệp công lập và hội đặc thù).

2. Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương, cơ quan, đơn vị được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn.

3. Cách tính số người được nâng bậc lương trước thời hạn đối với số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người:

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan hành chính và hội đặc thù cấp tỉnh:

Sở Nội vụ căn cứ vào tổng số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người theo báo cáo của các sở, ngành, hội đặc thù cấp tỉnh, UBND cấp huyện để giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn của từng sở, ngành, hội đặc thù cấp tỉnh, UBND cấp huyện, nhưng phải đảm bảo tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn ở tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh không vượt quá 10% tổng số người trong danh sách trả lương tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét bậc lương trước thời hạn.

- Đối với công chức, viên chức, người lao động ở các đơn vị sự nghiệp:

Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện căn cứ vào tổng số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người theo báo cáo của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc để giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn của từng đơn vị sự nghiệp trực thuộc, nhưng phải đảm bảo tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn ở tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện không vượt quá 10% tổng số người trong danh sách trả lương tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét bậc lương trước thời hạn.

Điều 6. Thứ tự, ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét người lập thành tích cao hơn từ trên xuống, hết người được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng, sau đó đến người được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng, 06 tháng.

2. Trường hợp có nhiều người đạt tiêu chuẩn, cấp độ thành tích ngang nhau ở chỉ tiêu cuối cùng được nâng bậc lương trước thời hạn thì ưu tiên theo thứ tự sau:

- Người có tuổi đời cao, chuẩn bị nghỉ hưu;
- Người có những thành tích khác nhiều hơn ngoài thành tích là căn cứ xét nâng bậc lương trước hạn;
- Người chủ trì thực hiện các đề tài, đề án cấp tỉnh trở lên, được nghiệm thu đưa vào áp dụng trong thực tiễn có hiệu quả;
- Người chưa được nâng bậc lương trước thời hạn trong quá trình công tác;
- Người có nhiều năm công tác hơn;
- Người có hệ số mức lương thấp hơn;
- Người kiêm nhiệm công tác Đảng, đoàn thể;
- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là nữ.

Điều 7. Quy trình thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn

1. Hàng năm, sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phối hợp với cấp ủy, công đoàn cùng cấp lựa chọn người đủ tiêu chuẩn và đạt được các cấp độ thành tích theo quy định để xem xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Sau khi có kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn, cơ quan, đơn vị thông báo, niêm yết công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn tại cơ quan, đơn vị trong thời hạn 05 ngày làm việc.

3. Hết thời hạn thông báo, niêm yết công khai không có phản ánh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định phân cấp hiện hành.

Điều 8. Hồ sơ và thời gian đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

- Công văn đề nghị của thủ trưởng cơ quan, đơn vị;
- Văn bản hiệp ý giữa lãnh đạo cơ quan, đơn vị với cấp ủy và công đoàn cùng cấp về việc xét nâng bậc lương trước thời hạn;
- Bảng tổng hợp số lượng người nâng bậc lương trước hạn theo tỷ lệ của năm trước liền kề và năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (có mẫu kèm theo);
- Bản sao có chứng thực quyết định lương hiện hưởng của các cá nhân;
- Bản sao có chứng thực thành tích đạt được của các cá nhân.

2. Thời gian và số lượng hồ sơ:

- Các sở, ngành, hội đặc thù cấp tỉnh, UBND cấp huyện gửi hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc Sở Nội vụ và Chủ tịch UBND tỉnh về Sở Nội vụ vào quý I của năm sau liền kề (chậm nhất là ngày 31/3) để Sở Nội vụ xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Riêng đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, gửi hồ sơ về Sở Nội vụ trước ngày 10 tháng 01 của năm sau liền kề để tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc Sở Nội vụ; 02 bộ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; 03 bộ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Thủ trưởng các sở, ngành, hội đặc thù cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này. Hàng năm, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) về tình hình, kết quả thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn.

Giao Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ về tình hình, kết quả thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh, kiến nghị về Sở Nội vụ để tổng hợp, giải đáp hoặc báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Nhân Chiến

CƠ QUAN:

BẢNG TỔNG HỢP
Số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn
do lập thành tích xuất sắc năm (1)

STT	Cơ quan, đơn vị trực thuộc	Số CBCCVC và tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn năm(2)			Số CBCCVC và tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn năm(3)					Ghi chú
		Biên chế được giao	Số người có mặt tính đến ngày 31/12	Số người đã được nâng bậc lương trước thời hạn	Tỉ lệ % so với số người có mặt	Biên chế được giao	Số người có mặt tính đến ngày 31/12	Chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn (10%)	Số người đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn	

....., ngày tháng năm.....
THỦ TRƯỞNG
(kỳ, đóng dấu)

Ghi chú: - (1),(3) Ghi năm đề nghị nâng lương trước thời hạn.
- (2) Ghi năm trước liền kề của năm đề nghị nâng lương trước thời hạn.